TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 87/2021/HSST
Ngày: 05/5/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – TP HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thùy Chi.**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Vũ Thúy Hậu, Bà Nguyễn Thị Việt;**

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm** tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/HSST ngày 11/3/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/QĐXX ngày 29/3/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 15 ngày 20/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **La Văn Q** , sinh năm: 1990; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và ở: Thôn L, xã V, huyện T, Bắc Giang; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: La Văn C, sinh năm 1966; Họ và tên mẹ: Đặng Thị N, sinh năm 1967; Gia đình có 2 chị em, bị can là con thứ hai. ***Tiền án, tiền sự:*** Không; ***Nhân thân:*** Năm 2013, Công an huyện T, Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt 1.000.000 đồng. Q đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 23/12/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh chỉ bản số 52 lập ngày 24/12/2020 tại Công an quận Bắc từ Liêm. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Huy D**, sinh năm: 1985; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và ở: số 10 ngách 49 ngõ L A, phường V, Đ, Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Huy M (Đã chết); Họ và tên mẹ: Vũ Thị M, sinh năm 1946; Họ và tên vợ: Đỗ Thu T, sinh năm 1987; Có 01 con sinh năm 2018; ***Tiền án, tiền sự:*** Không; ***Nhân thân:*** Tại Bản án số 67/HSST ngày 23/3/2006, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt 06

năm tù về tội Cướp tài sản. D kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội, sau đó rút đơn kháng cáo. Ra Trại ngày 17/1/2009. Xác minh thi hành án xác định D đã chấp hành xong (*đã được xóa án tích*). Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 23/12/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh chỉ bản số 55 lập ngày 24/12/2020 tại Công an quận Bắc từ Liêm. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Lê Văn G**, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú và ở: P310-OCT5B, khu đô thị C, TDP V 1, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Lê Văn T, sinh năm 1953; Họ và tên mẹ: Đinh Thị H, sinh năm 1956 (Đã chết); Họ và tên vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1990; Có 01 con sinh năm 2010. ***Tiền án, tiền sự:*** Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 23/12/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh chỉ bản số 53 lập ngày 24/12/2020 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Nguyễn Việt D**, sinh năm 1985; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và ở: TDP V 3, C, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Xuân N, sinh năm 1946; Họ và tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1952; Họ và tên vợ: Hà Thị G, sinh năm 1988. Có 03 con sinh năm 2013, 2018, 2019. ***Tiền án, tiền sự:*** Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 23/12/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: *Cấm đi khỏi nơi cư trú.* Danh chỉ bản số 54 lập ngày 24/12/2020 tại Công an quận Bắc từ Liêm. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2020, tổ công tác đội CSĐTTP về TTXH - Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện bắt quả tang La Văn Q, Lê Văn G, Nguyễn Việt D, Nguyễn Huy D đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh "tá lả" được thua bằng tiền tại phòng trọ của Q ở P2504 toà OCT5A, khu đô thị R thuộc tổ dân phố V 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội; thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 8.510.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 quân bài). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở công an làm rõ.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 11 giờ 30 ngày 15/12/2020, La Văn Q, Lê Văn G, Nguyễn Việt D, Nguyễn Huy D rủ nhau đến phòng trọ của Q tại phòng

2504 toà OCT5A, khu đô thị R, tổ dân phố V 1, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để đánh bạc dưới hình thức đánh "tá lả" (phỏm) được thua bằng tiền. Các đối tượng thỏa thuận cách thức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "tá lả" như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài gồm các quân bài: "A,2,3,4,5,6,7,8,9,10, J, Q, K" chia cho 4 người, mỗi người 9 quân bài, người nào đánh đầu tiên hoặc về nhất sẽ được chia 10 quân; số bài dư gọi là "nọc" được để vào giữa; "phỏm" là bộ gồm 3 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ 3 quân bài khác chất trở lên nhưng cùng số; "móm" là kết thúc ván người chơi không có "phỏm", "ù" là khi tất cả 9 quân bài đều có "phỏm" không còn quân bài lẻ. Khi chơi, người nào được chia 10 quân bài là người đánh đầu tiên và đánh 1 lá bài sang cho người ngồi tiếp theo liền kề bên tay phải, nếu người ngồi tiếp theo ghép lá bài đó tạo thành "phỏm" được thì sẽ lấy lá bài đó và không bốc bài ở "nọc", nếu không ghép được thành phỏm thì sẽ bốc 1 lá bài ở "nọc" và đánh cho người tiếp theo bên tay phải mình 1 lá bài. Cứ như vậy cho đến khi có người được "ù" hoặc hết bài "nọc" thì sẽ kết thúc ván. Nếu không có người "ù" thì cả 4 người tính điểm ai ít điểm nhất sẽ về nhất, những người ít điểm thứ 2, 3, 4 lần lượt sẽ phải trả cho người về nhất số tiền 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng, nếu ai "móm" người đó sẽ mất 200.000 đồng. Nếu ai được "ù" thì 3 người còn lại mỗi người phải trả 250.000 đồng cho người được "ù". Các đối tượng chơi đến 14h cùng ngày thì bị tổ công tác đội CSĐTP về TTXH - Công an quận Bắc Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng.

**** Vật chứng thu giữ:*** *Thu giữ trên chiếu bạc:* Số tiền 8.510.000 đồng tiền Việt Nam; 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 quân bài); *Thu giữ của Nguyễn Việt D:* 01 điện thoại Iphone XSMax màu gold số thuê bao 0978577955, đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra; 01 điện thoại Samsung A50 màu đen, số thuê bao 0368435666, đã qua sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra; *Thu giữ của Lê Văn G:* 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng hồng, lắp sim số: 0974145288.*Thu giữ của Nguyễn Huy D:* 01 điện thoại Iphone XSMax màu vàng đã qua sử dụng, lắp số thuê bao: 0848455555.

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai: Khi tham gia đánh bạc, vị trí ngồi của các đối tượng như sau: bên phải D là G, bên trái D là D và đối diện D là Q ngồi ở chỗ cửa ra vào. D mang theo và sử dụng khoảng 2.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ còn lại 2.310.000 đồng; D mang theo và sử dụng khoảng 1.500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ có 1.550.000 đồng; G mang theo và sử dụng khoảng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ có 2.950.000 đồng; Q mang theo và sử dụng khoảng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ có 1.700.000 đồng. Đây là lần đầu các đối tượng đánh bạc thì bị bắt; bộ bài tú lơ khơ do Q mua về để đánh bạc dưới hình thức "tá lả"

Đối với các điện thoại đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị can. Đối với số tiền 8.510.000 đồng và bộ tú lơ khơ thu giữ trên chiếu bạc liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 38/CT-VKSngày 05/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo La Văn Q, Nguyễn Huy D, Lê Văn G, Nguyễn Việt D phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo La Văn Q, Nguyễn Huy D, Lê Văn G, Nguyễn Việt D phạm tội "Đánh bạc" quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt bị cáo La Văn Q từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách 18 đến 24 tháng, bị cáo Nguyễn Huy D từ 10 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo hạn thử thách từ 20 đến 24 tháng. Áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, bị cáo D thêm tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn G, Nguyễn Việt D từ 9 đến 12 tháng tháng cải tạo không giam giữ. Các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 quân bài); Tịch thu sung công Số tiền 8.510.000 đồng (Tám triệu năm trăm mười nghìn đồng);

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng hình sự : Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc từ liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội :

Khoảng 14h ngày 15/12/2020, tại phòng trọ của La Văn Q ở phòng 2504, tòa OCT5A, khu đô thị R, phường C, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, La Văn Q, Lê Văn G, Nguyễn Việt D, Nguyễn Huy D đang đánh bạc dưới hình thức đánh "tá lả" được thua bằng tiền thì bị tổ công tác Đội điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Bắc Từ Liêm phát hiện, bắt quả tang, thu dưới chiếu bạc bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền 8.510.000 đồng.

Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài tú lơ khơ được thua bằng tiền với số tiền thu được là 8.510.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" là đúng quy định của pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có đồng phạm giản đơn . Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, nó không những gây ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình của các bị cáo mà nó còn làm tha hoá đạo đức con người, là một trong những nguyên nhân làm nảy sinh những tệ nạn xã hội nguy hiểm khác. Vì vậy căn cứ vào tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo để có hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục riêng với các bị cáo phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Đối với các bị cáo trong quá trình điều tra thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Bị cáo G và D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo D gia đình có công với cách mạng, bố mẹ bị cáo có Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, hạng nhì nên bị cáo D còn được hưởng tình tiết quy định tại khoản 2 điều 51 bộ Luật Hình sự. Bị cáo Q và D là lao động chính trong gia đình, bị cáo Q lần đầu bị đưa ra xét xử . Các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo giáo dục ngoài xã hội cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 quân bài); Tịch thu sung công Số tiền 8.510.000 đồng (Tám triệu năm trăm mười nghìn đồng);

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

V*ì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố các bị cáo La Văn Q, Nguyễn Huy D , Lê Văn G, Nguyễn Việt D phạm tội *"Đánh bạc*".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Bị cáo La Văn Q 8 (*Tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 16 (*Mười sáu*) tháng kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo La Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Việt Lập, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bị cáo Nguyễn Huy D 8 (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 16 (*Mười sáu*) tháng kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Huy D cho Ủy ban nhân dân phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bị cáo Lê Văn G 6 (*Sáu*) tháng cải tạo không giam giữ . Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương được giao giám sát , giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến 23/12/2020. Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Việt D 06 (*sáu*) tháng cải tạo không giam giữ . Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương được giao giám sát , giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến 23/12/2020. Giao bị cáo D cho Ủy ban nhân dân phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo G , D vì các bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ màu sắc (gồm 52 quân bài đã qua sử dụng);

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.510.000 đồng Việt Nam.

(Theo biên bản giao vật chứng số 108/21 ngày 22/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thùy Chi

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.